**PHIẾU ÔN TẬP HÈ**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 2**

**I. Đọc thầm bài văn sau:**

**MÓN QUÀ QUÝ**

Mẹ con nhà thỏ sống trong một cánh rừng. Thỏ mẹ làm lụng quần quật suốt ngày để nuôi đàn con. Bầy thỏ con rất thương yêu và biết ơn mẹ. Tết sắp đến, chúng bàn nhau chuẩn bị một món quà tặng mẹ. Món quà là một chiếc khăn trải bàn trắng tinh, được tô điểm bằng những bông hoa sắc màu lộng lẫy. Góc chiếc khăn là dòng chữ “ Kính chúc mẹ vui, khỏe” được thêu nắn nót bằng những sợi chỉ vàng.

Tết đến, thỏ mẹ cảm động nhận món quà của đàn con hiếu thảo. Nó rất hạnh phúc, cảm thấy những mệt nhọc tiêu tan hết.

 **Theo CHUYỆN CỦA MÙA HẠ**

**II. Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng:**

**Câu 1:** Câu văn nào dưới đây tả sự vất vả của thỏ mẹ?

A. Thỏ mẹ làm lụng quần quật suốt ngày để nuôi đàn con.

B. Bầy thỏ con rất thương yêu và biết ơn thỏ mẹ.

C. Thỏ mẹ cảm thấy những mệt nhọc tiêu tan hết.

**Câu 2:** Để tỏ lòng thương yêu và biết ơn mẹ, bầy thỏ con đó làm gì?

A. Hỏi tặng mẹ những bông hoa lộng lẫy.

B. Làm tặng mẹ một chiếc khăn trải bàn.

C. Tặng mẹ một chiếc áo mới.

**Câu 3:** Món quà được tặng mẹ vào dịp nào?

A. Vào ngày sinh nhật

B. Vào ngày chủ nhật

C. Vào dịp tết.

**Câu 4:**Dòng nào dưới đây gồm những từ chỉ màu sắc của vật?

A. hiếu thảo, hạnh phúc.

B. vàng, trắng tinh.

C. mệt nhọc, nắn nút.

**Câu 5:** Gạch một gạch, dưới bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Ai?

*Thỏ mẹ làm lụng quần quật suốt ngày để nuôi đàn con.*

**Câu 6:** Gạch dưới các từ chỉ hoạt động trong câu văn sau:

Tết sắp đến, chúng bàn nhau chuẩn bị một món quà tặng mẹ.

**Câu 7:** Câu chuyện : “Món quà quý” khuyên chúng em điều gì?

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Câu 8:** Em hãy đặt 1 câu theo mẫu: Ai (cái gì, con gì) thế nào ? để nói về loài thỏ.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**PHIẾU ÔN TẬP HÈ**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 2**

**I.Chính tả (Nghe viết) 15 phút**

|  |
| --- |
|  **MƯA**  |

Mưa ơi đừng rơi nữa

Mẹ vẫn chưa về đâu

Chợ làng đường xa lắm

Qua sông chẳng có cầu.

Chiều mưa càng thương mẹ

Vai gầy nặng lo toan

Gió luồn qua khe liếp

Mua ngập tràn mắt em.

**II. Tập làm văn:**

**Đề bài:** Em hãy viết một đoạn văn khoảng 5 đến 6 câu kể về một người thân của em:

( ông, bà, bố, mẹ, anh, chị, em)

**Phiếu tiếng việt 7**

Họ và tên:

A - Phần kiểm tra đọc hiểu: Đọc bài sau và trả lời câu hỏi:

**Cây sấu**

*Giải thích: (1) sây: hình thành*

|  |  |
| --- | --- |
| Vườn em nhiều cây trái Nhãn, mít, hồng, bưởi, mơ Riêng em ưa cây sấuCây sấu của tuổi thơ. Cuối xuân, sấu trút láSắc xanh rải khắp vườn Em quét về phơi nắng Dành cho bà thổi cơm.Giữa hè, quả đã sâyTừng chùm tròn xanh mát Vài quả giấm nước rauMẹ chan cơm, khen mát. | Trời nắng rát, sấu xanh Da chuyển màu vàng ửng. Cắn một miếng giòn tan Mà giọt chua còn đọng.Dẫu quen nhiều trái lạ. Vẫn nhớ gốc sấu xưa. Đã cho ngọt cho chua Cả một thời thơ bé.*(Vũ Ngọc Bình)* |

***Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng:***

1. **Trong vườn nhà bạn nhỏ trồng những cây gì?**
	1. Nhãn, mít, bưởi, mơ, chanh.
	2. Nhãn, mít, hồng, bưởi, sấu, thanh long.
	3. Nhãn, mít, hồng, bưởi, mơ, sấu.
2. **Khi nào lá sấu rụng?**
	1. Cuối hè.
	2. Mùa xuân.
	3. Cuối xuân.
3. **Từng chùm sấu trông thế nào?**
	1. Tròn.
	2. Xanh ngát.
	3. Cả hai ý trên.
4. **Khi trời nắng rát, vỏ quả sấu từ màu xanh chuyển sang màu gì?**
	1. Vàng ửng.
	2. Vàng hoe.
	3. Vàng cam.
5. **Vì sao mặc dù đã quen nhiều trái lạ mà bạn nhỏ trong bài vẫn nhớ gốc sấu xưa? Em hãy viết lại ý hiểu của mình nhé!**

Phiếu tiếng việt 8

 Họ và tên: 

**uối học kì**

**ôn tập c**

**Phiếu**

**2**

1. Điền vào chỗ trống:

1. **c** hay **k?**

……on …..iến mà leo ….ành đào Leo phải ….ành ….ụt leo vào leo ra.

1. **ao** hay **au?**

`

ch………. mừng cây c….... ............ choàng

# 2. Em hãy chọn từ ngữ phù hợp sau đây để hoàn thiện câu:

*(cảm ơn, xin lỗi, xin chào, tạm biệt)*

Vào ngày sinh nhật, các bạn tặng em quà, em nói các bạn.

3. Sắp xếp các từ, cụm từ sau thành câu văn và viết lại cho đúng.

thứ hai / trường học / là ngôi nhà / của em

# ........................................................................................................................................

# ........................................................................................................................................

# 4. Nối chữ ở cột A với cột B để tạo câu:

**A B**

Mùa đông, tuyết phủ

phát biểu.

Em xung phong

trắng xóa.

Mẹ em biếu bà

em học gói bánh chưng.

Ngày Tết,

hộp bánh.

**5. Chép lại đoạn văn sau cho đúng chính tả, sau đó gạch chân dưới từ chỉ sự vật.**

 Chên lương, mỗi người mỗi việc. Người nớn đánh châu ra đồng. Các bà mẹ cúi lom khom tra ngô. Các cụ dà nhặt cỏ, đốt ná. Mấy trú bé tìm trỗ ven xuối để bắc bếp thổi cơm.

# ......................................................................................................................................

# .......................................................................................................................................

# ........................................................................................................................................

# ......................................................................................................................................

# .......................................................................................................................................

# ........................................................................................................................................

1. **Đọc bài sau và trả lời câu hỏi:**

**Học trò của cô giáo Chim Khách**

Cô giáo Chim Khách dạy cách làm tổ rất tỉ mỉ. Chích Chòe chăm chú lắng nghe và ghi nhớ từng lời cô dạy.

Sẻ và Tu Hú chỉ ham chơi, bay nhảy lung tung. Chúng nhìn ngược, ngó xuôi, nghiêng qua bên này, bên nọ, không chú ý nghe bài giảng của cô.

Sau buổi học, cô giáo dặn các học trò về nhà tập làm tổ. Sau mười ngày cô sẽ đến kiểm tra, ai làm tổ đẹp cô sẽ thưởng.

1. **Cô giáo Chim Khách dạy cách làm tổ như thế nào?**
	1. Rất phức tạp. b. Rất tỉ mỉ. c. Rất đơn giản.

# Chích Chòe nghe giảng như thế nào?

* 1. Chăm chú lắng nghe. b. Nhìn ngược, ngó xuôi. c. Không chú ý lắng nghe.

# Sau buổi học, cô giáo dặn các học trò về nhà làm gì?

* 1. Ghi bài đầy đủ. b. Tập làm tổ. c. Tập bay.

# Bạn nào ham chơi, bay nhảy lung tung?

* 1. Chích Chòe, Sẻ. b. Tu Hú, Chích Chòe c. Sẻ, Tu Hú.

# Theo em, bạn nào sẽ làm tổ đẹp nhất. Vì sao?

# ........................................................................................................................................

# ......................................................................................................................................

# .......................................................................................................................................

# ........................................................................................................................................

# ......................................................................................................................................

# 6. Em có nhận xét gì về Sẻ và Tu Hú?

# ....................................................................................................................................

# ........................................................................................................................................

# ......................................................................................................................................

# .......................................................................................................................................

# ........................................................................................................................................

7. Em hãy đưa lời khuyên cho Sẻ và Tu Hú.

# ......................................................................................................................................

# .......................................................................................................................................

# ........................................................................................................................................

# ......................................................................................................................................

# .......................................................................................................................................